

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HSST

Ngày: 25-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Việt Anh
2. Ông Nguyễn Văn Tỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Châu – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Tiến D – sinh năm: 1979 tại Hà Nội; HKTT: Số nhà A, đường H, Nghĩa D, phường P, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số nhà J, đường A, tổ B, cụm E, phường P, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh M và bà Nguyễn Thị N; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con hai; Theo Danh chỉ bản số: 144 lập ngày 26/3/2019 tại Công an quận Tây Hồ và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích: Ngày 25/02/2011, TAND quận Long Biên xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 08/01/2012, chưa nộp tiền án phí HSST và số tiền 12.000.000đ truy nộp sung công quỹ nhà nước; Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu (Năm 2004, CAP Phúc Xá đưa đi cai nghiện bắt buộc) và 01 tiền án đã xóa án tích (Ngày 29/05/2012, TAND thị xã Sơn Tây xử phạt 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 11/11/2014, đã nộp tiền án

phí HSST); Bị cáo bị bắt ngày 18/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo: Phùng Cẩm L – sinh năm: 1983 tại Hà Nội; HKTT: B – A, tập thể T, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Trú tại: Không xác định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Thanh H và bà Phan Thị Cẩm T; Bị cáo là con một; Theo Danh chỉ bản số: 145 lập ngày 26/3/2019 tại Công an quận Tây Hồ và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị bắt ngày 19/3/2019, hủy bỏ quyết định tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 27/3/2019 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/3/2019, Tổ công tác CSCĐ C1D1 – PK02E – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ trên tuyến đường Nghi Tàm đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Tiến D điều khiển xe máy Yamaha Sirius BKS 29R6 – 4349 tại địa chỉ: Số nhà 119, đường Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác yêu cầu D xuất trình đồ vật, giấy tờ đăng kí xe. D không xuất trình được giấy tờ xe và dùng tay phải lấy từ trong túi xách đeo trên người ra 01 hộp kim loại bên trong có 09 túi nilon chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng thả xuống dưới đất rồi bỏ chạy. Tổ công tác bắt giữ D và tiếp tục kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên trái của D đang mặc có 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng. D tự khai nhận 10 túi nilon chứa chất bột màu trắng là ma túy heroine và 01 túi chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong các vật chứng và đưa người, phương tiện và vật chứng về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của D :

- 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, IMEI 356329850000012;
- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động Black Berry màu trắng đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel;

- Số tiền 850.000đ;
- 01 túi xách màu đen;
- 01 cân tiểu L đã qua sử dụng;
- 01 hộp kim loại;
- 01 giấy nộp tiền mặt do D chuyển cho Phùng Cẩm L ;
- 01 ống kim loại hình trụ tròn màu vàng, đường kính 0,1 cm;
- 05 túi nilon chưa qua sử dụng;
- 01 chứng minh nhân dân số 001079006941 mang tên Nguyễn Tiến D ;
- 01 xe máy nhãn hiệu Sirius BKS 29R6 – 4349, số khung 10180, số máy 10180;
- 01 máy tính bảng Apple, IMEI V50345590ET4;
- 10 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng
- 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến D khai nhận: Ngày 12/3/2019, D đến Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Tây Hồ (địa chỉ: Số 47, phố Phan Đình Phùng, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) nộp 1.800.000đ vào số tài khoản 21210000410755 của Phùng Cẩm L để nhờ L mua ma túy heroine cho D. Tối ngày 17/3/2019, D đã gặp L tại khu vực ngõ 454, phố Minh Khai để nhận ma túy. L đưa cho D 01 túi nilon chứa ma túy heroine và cho D thêm 01 túi nhỏ ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, D mang về nhà tại: Số nhà 140, đường An Dương Vương chia nhỏ ma túy heroine vào các túi nilon nhỏ hơn và cất vào hộp kim loại để trong túi xách. Ngày 18/3/2019, khi D đang đi trên đường thăm người ốm thì bị kiểm tra bắt giữ. Nguyễn Tiến D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của D phù hợp với biên bản bắt người quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra.

Tiến hành dẫn giải Nguyễn Tiến D xác định vị trí mua ma túy, Cơ quan điều tra xác định vị trí D mua ma túy của Phùng Cẩm L là tại Ngách 25/454, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Phối hợp cùng CAP Vĩnh Tuy, tiến hành rà soát đối tượng Phùng Cẩm L, Cơ quan điều tra đã xác định được nhân thân đối tượng Phùng Cẩm L

Tiến hành mời Phùng Cẩm L về trụ sở Cơ quan điều tra để làm việc, Phùng Cẩm L phủ nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Tiến D vào tối ngày 17/3/2019 tại Ngách 25/454, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà

Trung, thành phố Hà Nội. L chỉ khai nhận đang cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng một phần ma túy đá trong cồng chưa sử dụng tại chỗ ở của mình tại địa chỉ: Số nhà 23/25/454, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Cẩm L, cơ quan CSĐT đã thu giữ:

- 01 bình tự tạo, 01 cồng thủy tinh được gắn đoạn ống nhựa màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống nhựa dài 15cm;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel

Tại cơ quan điều tra, Phùng Cẩm L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của L phù hợp với biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra. L phủ nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Tiến D vào tối ngày 17/3/2019 tại Ngách 25/454, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Cơ quan CSĐT đã tổ chức nhận dạng, kết quả Nguyễn Tiến D nhận ra được Phùng Cẩm L là người bán ma túy heroine cho D vào tối ngày 17/3/2019 tại Ngách 25/454, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Phùng Cẩm L nhận ra được Nguyễn Tiến D là người cho L ma túy đá vào tối ngày 17/3/2019 tại Ngách 25/454, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Xác minh thông tin chủ tài khoản 21210000410755 và sao kê các giao dịch của tài khoản nói trên tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Tây Hồ, kết quả xác định chủ tài khoản là Phùng Cẩm L. Trong các giao dịch của tài khoản trên, xác định ngày 12/3/2019 Nguyễn Tiến D đã nộp 1.800.000đ vào tài khoản của Phùng Cẩm L nhưng không ghi rõ nội dung nộp tiền.

Tiến hành đối chất, Nguyễn Tiến D và Phùng Cẩm L đều giữ nguyên lời khai của mình. Phùng Cẩm L chỉ khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình tại Số nhà 23/25/454, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, phủ nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Tiến D vào ngày 17/3/2019; về nguồn gốc số ma túy L tàng trữ, L khai được Nguyễn Tiến D cho từ chiều tối ngày 17/3/2019 để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Tiến D vẫn giữ nguyên lời khai, khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân với mục đích sử dụng, về nguồn gốc số ma túy mà cơ quan công an thu giữ, D khai nhờ L mua hộ, D phủ nhận việc cho L ma túy đá vào tối ngày 17/3/2019. Cơ

quan CSĐT không chứng minh được Phùng Cẩm L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho D, không chứng minh được số ma túy mà Phùng Cẩm L tàng trữ ngày 19/3/2019 là của D cho L, nên không có căn cứ để xử lý.

Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Nguyễn Tiến D và Phùng Cẩm L còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/6/2019, CAQ Tây Hồ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Tiến D và Phùng Cẩm L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 21 NĐ 167-CP, mức phạt cảnh cáo

Tại bản Kết luận giám định số 1779/KLGD-PC09 ngày 26/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận đối với ma túy thu giữ của Nguyễn Tiến D : Chất bột màu trắng bên trong 10 túi nilon đều là ma túy loại heroine, khối lượng 1,497 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại methamphetamine, khối lượng 0,227 gam

Tại bản Kết luận giám định số 1834/KLGD-PC09 ngày 28/03/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận đối với số ma túy thu giữ của Phùng Cẩm L : Tinh thể màu trắng bên trong 01 công thủy tinh là ma túy loại methamphetamine, khối lượng 0,131 gam và 01 đoạn ống nhựa dính ma túy loại methamphetamine.

Đối với chiếc xe máy 01 xe máy nhãn hiệu Sirius BKS 29R6 – 4349, số khung 10180, số máy 10180, tra cứu không có trong dữ liệu xe vật chứng. Tại bản Kết luận giám định số 2853/C09-P2 ngày 27/5/2019 kết luận: Số khung, số máy là nguyên thủy. Quá trình xác minh nguồn gốc xe, Cơ quan điều tra làm rõ: Năm 2002, chị Nguyễn Thị Thu Huyền mua và đứng tên đăng kí chính chủ chiếc xe máy. Năm 2014, do không có nhu cầu sử dụng, chị Huyền đã cho anh Ngô Thành Công (là em họ chị Huyền) chiếc xe máy trên. Do là chị em trong gia đình nên chị Huyền không làm giấy tờ cho, tặng, chỉ giao xe và đăng kí xe cho anh Công. Đến cuối tháng 2/2019, anh Công bị ốm, không sử dụng chiếc xe máy nên đã giao xe máy cho Nguyễn Tiến D mượn để đi lại. Việc Nguyễn Tiến D sử dụng xe máy vi phạm pháp luật anh Công hoàn toàn không biết. Ngày 13/6/2019, Cơ quan CSĐT – CAQ Tây Hồ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh Ngô Thành Công. Anh Công đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với tài sản đã thu giữ của Nguyễn Tiến D và Phùng Cẩm L, các bị cáo đều khai nhận là tài sản của các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo D khai mua ma túy của L với giá 1.800.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng. Bị cáo L khai số tiền 1.800.000 đồng là tiền vay, bị cáo không mua bán ma túy với D.

Cáo trạng số: 103/CT-VKSTH ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến D, Phùng Cẩm L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c (đối với bị cáo L), điểm i (đối với bị cáo D) khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tiến D, Phùng Cẩm L đã đủ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c (đối với bị cáo L), điểm i (đối với bị cáo D) khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS do các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo L nhân thân chưa có tiền án tiền sự; bị cáo D phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Căn cứ điểm c (đối với bị cáo L), điểm i (đối với bị cáo D) khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo L), điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo D), Điều 38 Bộ luật hình sự:

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù.
- Đề nghị xử phạt bị cáo L mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 5 Điều 249, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bao niêm phong có 10 túi nilon chứa ma túy loại Heroine, khối lượng 1,497 gam và 01 túi nilon chứa ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,227 gam ; 01 túi xách màu đen, 01 cân tiểu L, 01 hộp kim loại, 01 ống kim loại hình trụ tròn màu vàng, đường kính 0,1cm, 05 túi nilon chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tiến D

+ 01 bao niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,131 gam; 01 bình tự tạo, 01 công thủy tinh được gắn ống nhựa màu trắng bên trong gắn đoạn ống nhựa màu trắng, 01 đoạn ống nhựa dài 15cm thu giữ của Phùng Cẩm L

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, IMEI 356329850000012; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Black Berry màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 máy tính bảng Apple và số tiền 850.000đ thu giữ của bị cáo D ;

+ 01 điện thoại di động Masstel thu giữ của bị cáo L ;

- Trả lại cho bị cáo D 01 CMND mang tên Nguyễn Tiến D ;

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với lời khai của bị cáo D khai mua ma túy của L với giá 1.800.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT không chứng minh được Phùng Cẩm L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho D nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho các bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận

giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/3/2019, trước cửa số nhà 119 đường Nghi Tàm, Nguyễn Tiến D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine khối lượng 1,497 gam và loại Methamphetamine khối lượng 0,227 gam thì bị Tổ công tác CSCĐ C1D1 – PK02E – Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang. Ngày 19/3/2019, Phùng Cẩm L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,131 gam tại Số nhà 23/25/454, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và bị CAQ Tây Hồ bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tiến D và Phùng Cẩm L đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c (đối với bị cáo L) và điểm i (đối với bị cáo D) khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách L các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Để cá thể hóa hành vi phạm tội của từng bị cáo, HĐXX nhận thấy

Bị cáo D nhân thân có 01 tiền án chưa được xóa án tích: Ngày 25/02/2011, TAND quận Long Biên xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 08/01/2012, chưa nộp tiền án phí HSST và số tiền 12.000.000đ truy nộp sung công quỹ nhà nước; 01 tiền sự đã hết thời hiệu (Năm 2004, CAP Phúc Xá đưa đi cai nghiện bắt buộc) và 01 tiền án đã xóa án tích (Ngày 29/05/2012, TAND thị xã Sơn Tây xử phạt 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 11/11/2014, đã nộp tiền án phí HSST). Điều đó cho thấy bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, nhưng không có tác dụng, bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Khối lượng ma túy

bị cáo D tàng trữ trái phép nhiều hơn so với bị cáo L , do đó, mức hình phạt của bị cáo D phải cao hơn bị cáo L .

Bị cáo L nhân thân chưa có tiền án tiền sự, khối lượng ma túy bị cáo L tàng trữ trái phép ít hơn so với bị cáo D , do đó, mức hình phạt của bị cáo L thấp hơn bị cáo D .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bao niêm phong có 10 túi nilon chứa ma túy loại Heroine, khối lượng 1,497 gam và 01 túi nilon chứa ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,227 gam được niêm phong trong 01 bao niêm phong có chữ kí của Nguyễn Tiến D , giám định viên và dấu của cơ quan điều tra; 01 túi xách màu đen, 01 cân tiểu L , 01 hộp kim loại, 01 ống kim loại hình trụ tròn màu vàng, đường kính 0,1cm, 05 túi nilon chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tiến D

+ 01 bao niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,131 gam được niêm phong trong 01 bao niêm phong có chữ kí của Đỗ Tiến Thủy, Lê Thu Hương, giám định viên và dấu của cơ quan điều tra; 01 bình tự tạo, 01 công thủy tinh được gắn ống nhựa màu trắng bên trong gắn đoạn ống nhựa màu trắng, 01 đoạn ống nhựa dài 15cm thu giữ của Phùng Cẩm L

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, IMEI 356329850000012; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Black Berry màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 máy tính bảng Apple và số tiền 850.000đ thu giữ của bị cáo D ;

+ 01 điện thoại di động Masstel thu giữ của bị cáo L ;

- Trả lại cho bị cáo D 01 CMND mang tên Nguyễn Tiến D ;

- Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy nộp tiền mặt do D chuyển cho Phùng Cẩm L .

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến D , Phùng Cẩm L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c (đối với bị cáo L), điểm i (đối với bị cáo D) khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo L); điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo D); Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt:

- Nguyễn Tiến D 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2019.

- Phùng Cẩm L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19/3/2019 đến ngày 27/3/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 5 Điều 249, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bao niêm phong có 10 túi nilon chứa ma túy loại Heroine, khối lượng 1,497 gam và 01 túi nilon chứa ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,227 gam được niêm phong trong 01 bao niêm phong có chữ kí của Nguyễn Tiến D , giám định viên và dấu của cơ quan điều tra; 01 túi xách màu đen, 01 cân tiểu L , 01 hộp kim loại, 01 ống kim loại hình trụ tròn màu vàng, đường kính 0,1cm, 05 túi nilon chưa qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tiến D

+ 01 bao niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,131 gam được niêm phong trong 01 bao niêm phong có chữ kí của Đỗ Tiến Thủy, Lê Thu Hương, giám định viên và dấu của cơ quan điều tra và 01 bình tự tạo thu giữ của Phùng Cẩm L

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng, IMEI 356329850000012; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Black Berry màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 máy tính bảng Apple và số tiền 850.000đ thu giữ của bị cáo D ;

+ 01 điện thoại di động Masstel thu giữ của bị cáo L ;

- Trả lại cho bị cáo D 01 CMND mang tên Nguyễn Tiến D ;

- Lưu hồ sơ vụ án 01 giấy nộp tiền mặt do D chuyển cho Phùng Cẩm L .

(các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2019; số tiền 850.000đ có tại Kho bạc nhà nước quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 22/4/2019).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diệp

